

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

* * *

PHẦN THỨ NHẤT : BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

1.1/Quản lý sử dụng đất đai:

- Công ty đã ổn định quản lý đất đai và hợp đồng sản xuất theo bản đồ địa chính. Các vùng quy hoạch đang ổn định hệ thống mương thoát nước, đường lô, đường vận chuyển nội vùng, bờ bao chắn gió.... Đội ngũ cán bộ quản lý đã tăng cường kiểm tra, điều chỉnh, quản lý chặt chẽ, hạn chế tối đa các trường hợp vi phạm.

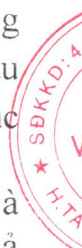
1.2/Sản xuất kinh doanh:

- Sản xuất được ổn định. Quản lý và chỉ đạo đầu tư theo quy trình; chỉ đạo thâm canh, phục hồi vườn tiêu đã có những chuyển biến tích cực; công tác xử lý phòng trừ bệnh được chỉ đạo cụ thể hơn, kiên quyết hơn. Trong năm 2013, mặc dù thời tiết khắc nghiệt nhưng với sự chỉ đạo nỗ lực của bộ máy quản lý bên cạnh đó người lao động đã tăng cường đầu tư theo chỉ đạo nên chất lượng vườn cây toàn Công ty phát triển tốt hơn, khả năng phục hồi nhanh.

- Công tác đầu tư đã được đa số người lao động nhận thức tốt, thực hiện đầy đủ nhất là việc đầu tư thâm canh, tăng cường đầu tư hữu cơ, đầu tư vô cơ chia nhỏ để tăng hiệu quả hấp thụ của cây trồng....

- Trong năm 2013 công tác chỉ đạo quản lý đã đạt được một số kết quả tốt, đội trưởng một số đơn vị đã chỉ đạo sâu sát hơn; chỉ đạo theo thời vụ, theo quy trình. Từ lãnh đạo xuống các phòng ban, các đơn vị đã chủ động hơn, nhạy bén hơn trong quá trình chỉ đạo điều hành. Công tác chỉ đạo kế hoạch luôn gắn liền với chỉ đạo quy trình kỹ thuật; một số mô hình chỉ đạo đã mang lại hiệu quả cao như: sử dụng kết hợp Super Humic tăng cường phát triển bộ rễ trong quá trình đầu tư phân; sử dụng phân hữu cơ khoáng kết hợp Hu mic để phục hồi vườn cây, chỉ đạo ủ hữu cơ cùng các chủng nấm Tricodema, chỉ đạo sử dụng có hiệu quả một số chế phẩm sinh học...

- Công ty đã tạo điều kiện cho một số cán bộ quản lý được đi tham quan học hỏi kinh nghiệm ở một số vùng tiêu trọng điểm trong nước. Sau các đợt tham quan đều có đúc rút kinh nghiệm và đưa ra các bài học áp dụng phù hợp với vùng đất, khí hậu thời tiết của Sơn Thành. Trong năm 2013, qua tham quan, học hỏi kinh nghiệm đã chỉ đạo đầu tư, chỉ đạo quy trình thu hái để nâng tỉ trọng thành phẩm và nâng tiêu chuẩn chất lượng thành phẩm đạt kết quả tốt.



- Sau khi định hướng đưa công tác phòng trừ bệnh lên hàng đầu, đội ngũ cán bộ kỹ thuật Công ty đã rút ra những bài học tốt trong chỉ đạo phòng trừ bệnh, chịu khó tìm tòi học hỏi, nghiên cứu áp dụng các loại thuốc mới và đưa ra những chỉ đạo tối ưu cho người lao động trong quá trình thực hiện đạt kết quả khả quan. Bên cạnh đó đã khuyến cáo người lao động sử dụng phân, thuốc sinh học cho cây trồng vừa bảo vệ được môi trường vừa đảm bảo sản xuất ra sản phẩm sạch, an toàn cho cả người sản xuất và người tiêu dùng.

1.3/ Đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2013, đã triển khai chỉ đạo đầu tư, đầu tư xây dựng cơ bản được trên 18,357 tỷ đồng. Gồm các hạng mục sau

-Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ cạnh tranh toàn cầu cho doanh nghiệp Việt nam của Chính phủ Đan Mạch. Tiếp tục lắp đặt hệ thống tưới chủ động, tư vấn cho các hộ nông dân một số kỹ thuật tiên tiến kết hợp theo hệ thống tưới như bón phân, xử lý thuốc phòng được 3,17 ha với giá trị 224,7 triệu đồng, phần đầu tư này chính phủ Đan Mạch hỗ trợ 50% kinh phí không hoàn lại.

-Để tiếp tục mở rộng và ổn định diện tích hồ tiêu trong những năm tới, Công ty tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng trên toàn diện tích theo quy hoạch vùng sản xuất tiêu bền vững. Năm 2013, đầu tư bổ sung hệ thống cống mương thoát nước và đường vận chuyển trên 152 triệu đồng.

-Để chủ động trong chế biến sản phẩm trong năm đã đầu tư hệ thống sấy, máy xát tiêu trắng trên 125 triệu đồng.

-Tu sửa phòng kho chứa thuốc BVTV, nhà nghỉ nhân viên bán hàng, khu vực vệ sinh phục vụ khách hàng... với giá trị trên 112 triệu đồng.

-Bổ sung lắp đặt đường điện phục vụ sản xuất tại đội 2 trị giá 175 triệu đồng.

-Trong năm đã chỉ đạo đầu tư XD CB vườn cây với trị giá 17.567.284.141 đồng

Bao gồm : Trồng mới: 55,8 ha x 109.774.432 đồng = 6.125.413.305 đồng

KTCB1 : 84,27 ha x 85.375.903 đồng = 7.194.627.345 đồng

KTCB2 : 6,55 ha x 74.605.606 đồng = 488.666.712 đồng

KTCB3 : 11,37 ha x 81.005.456 đồng = 921.032.034 đồng

KTCB4 : 32,29 ha x 87.876.889 đồng = 2.837.544.745

2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

2.1/ Cổ phần: Tổng số cổ phần 1.000.000 , là cổ phần thường đang lưu hành.

Nhà nước đang nắm giữ cổ phần chi phối 689.716 cổ phần, cổ phần nhỏ của cổ đông 310.284 cổ phần.

2.2/ Cơ cấu cổ đông: Cổ đông nắm giữ toàn bộ cổ phần Nhà nước là Tổng công ty cà phê Việt Nam, cổ đông còn lại là cá nhân có 407 cổ đông.

2.3/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

2.4/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

2.5/ Các chứng khoán khác: không

II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đã từng bước ổn định quản lý đất đai và hợp đồng sản xuất theo bản đồ địa chính. Đã điều chỉnh, bổ sung, quy hoạch mới các vùng sản xuất đạt yêu cầu. Hệ thống mương thoát nước, đường lô, đường vận chuyển nội vùng, bờ bao chắn gió đang dần dần ổn định

hơn, phát huy hiệu quả tốt. Giải quyết các trường hợp vi phạm hợp đồng, vi phạm quy chế như lấn chiếm bờ lô, đường đi, xây hàng rào lấn đường vận chuyển, trồng tiêu lấn đường lô, đào mương cấp 2 lần đường vận chuyển...

- Chỉ đạo sản xuất có nhiều chuyển biến tốt hơn. Quản lý và chỉ đạo đầu tư theo quy trình; chỉ đạo thâm canh, phục hồi vườn tiêu đã có những tiến bộ, có hiệu quả cao hơn; công tác xử lý phòng trừ bệnh được chỉ đạo cụ thể hơn, kiên quyết hơn. Trong năm 2013, mặc dù thời tiết khắc nghiệt nhưng chất lượng vườn cây toàn Công ty phát triển tốt hơn, khả năng phục hồi nhanh. Qua các đợt tham quan học hỏi đã đúc rút kinh nghiệm và đưa ra các bài học áp dụng phù hợp với vùng đất, khí hậu thời tiết của Công ty.

- Sau khi định hướng đưa công tác phòng trừ bệnh lên hàng đầu, Công ty đã rút ra những bài học tốt trong chỉ đạo phòng trừ bệnh, chịu khó tìm tòi học hỏi, nghiên cứu áp dụng các loại thuốc mới và đưa ra những chỉ đạo tối ưu cho người lao động trong quá trình thực hiện đạt kết quả khả quan. Bên cạnh đó đã khuyến cáo người lao động sử dụng phân, thuốc sinh học cho cây trồng vừa bảo vệ được môi trường vừa đảm bảo sản xuất ra sản phẩm sạch, an toàn cho cả người sản xuất và người tiêu dùng.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả của mặt hàng kinh doanh để phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân trong vùng. Hiện nay các mặt hàng kinh doanh được đa dạng hơn. Trong kinh doanh, dịch vụ chú trọng bảo đảm chất lượng, uy tín, giá cả.

Về sản xuất đạt kế hoạch, kinh doanh vượt 10% kế hoạch đã giao đầu năm.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được trong năm qua:

- Sản xuất được ổn định, vườn cây đã được đầu tư đạt quy trình kỹ thuật, đầu tư theo định hướng ổn định và bền vững. Tăng cường công tác phòng bệnh đúng định kỳ bên cạnh đó chỉ đạo sử dụng phân, thuốc sinh học cho cây trồng.

- Công tác chỉ đạo kế hoạch được gắn liền với chỉ đạo quy trình kỹ thuật; một số mô hình thí điểm đã được áp dụng trong đầu tư thâm canh vườn cây có hiệu quả, công tác khoa học, kỹ thuật được đưa lên hàng đầu. Áp dụng bón phân hữu cơ sinh học tăng khả năng phục hồi, phát triển rễ tiêu có hiệu quả, tăng năng suất cây trồng... giảm được chi phí đầu tư khoảng 300.000 đồng/ha.

Áp dụng công nghệ tưới chủ động và bón phân, xử lý phòng bệnh theo hệ thống tưới, vừa tiết kiệm được 15% chi phí đầu tư, giảm 10% chi phí lao động trực tiếp nhưng quan trọng hơn cả là tăng sản lượng 10%, chất lượng vượt trội; tính chung khi áp dụng phương pháp canh tác trên đã cho tăng lợi nhuận gần 70 triệu đồng/ha.

Thực hiện liên kết với Trường Đại học Quốc tế, Trung tâm khoa học kỹ thuật và một số doanh nghiệp để được tư vấn, hỗ trợ về khoa học kỹ thuật; tổ chức các cuộc hội thảo, phổ biến quy trình kỹ thuật cho người lao động. Đặc biệt là trong khâu chọn giống, công tác đầu tư thâm canh, công tác phòng trừ sâu bệnh và chế biến sản phẩm.

- Đào tạo Global G.A.P và đã được cấp giấy chứng nhận cho người sản xuất hồ tiêu; đầu tư hệ thống tưới chủ động theo công nghệ tiên tiến cho cây hồ tiêu.

Đã hợp đồng với trường Đại học Quốc tế thành phố Hồ Chí Minh để ứng dụng và chuyển giao công nghệ chế biến tiêu trắng thành công bằng Enzym. Đây là công nghệ chế biến tiên tiến nhất hiện nay. Đã áp dụng chế biến sản phẩm bằng công nghệ Enzym năm 2013.

2. Tình hình tài chính: có báo cáo chi tiết kèm theo.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

-Tổ chức bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả ; sắp xếp và phân định chức năng các phòng để phát huy tốt chức năng từng phòng.

-Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp.

-Phát huy tích cực ưu điểm của cơ chế khoán. Lực lượng lao động trực tiếp được duy trì khoán sản xuất theo phương án khoán sản xuất kinh doanh các loại cây trồng của Công ty đã được đơn vị chủ quản thẩm định phê duyệt theo Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 8/11/2005 của Chính phủ “V/v giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh”; Qua thực hiện cơ chế khoán, tạo điều kiện chủ động cho người lao động trong chế biến và tiêu thụ sản phẩm, Công ty chỉ thu phần chi phí quản lý doanh nghiệp, bên cạnh đó Công ty cũng mở ra hình thức cho vay đầu tư, trả bằng sản phẩm hoặc mua lại sản phẩm quả tươi của người lao động theo giá thỏa thuận để chế biến, với cơ chế trên người lao động được hưởng đầy đủ phần lợi nhuận trên vườn cây. Bộ máy quản lý công ty khoán theo kế hoạch sản xuất KD năm và trả lương theo tỉ lệ chỉ đạo hoàn thành kế hoạch tương ứng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Ổn định 500 ha hồ tiêu theo định hướng sản xuất theo hướng hữu cơ, bền vững.

Thu mua và chế biến sản phẩm hồ tiêu đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Tiếp cận thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm tiêu trắng chế biến bằng công nghệ Enzym.

Toàn bộ diện tích cây ngắn ngày sẽ quy hoạch vùng sản xuất theo hướng thâm canh sử dụng giống mới cho năng suất cao.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

-Trong năm 2013, cổ đông và người lao động trong Công ty cổ phần Vinacafe Sơn Thành thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, thực hiện đầy đủ các cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Sản xuất ổn định và phát triển. Kinh doanh có lãi và bảo toàn vốn. Trong sản xuất và kinh doanh DN thực hiện đúng pháp luật. Công ty đã phối hợp với địa phương để giữ vững ANTT – ATXH trên địa bàn Công ty, phối hợp để bảo vệ sản phẩm cho người lao động.

-Trong năm 2013 tình hình thu nhập của cổ đông và người lao động được cải thiện đáng kể; thu nhập của người lao động: bình quân 4,2 triệu đồng/người/tháng; nhiều hộ gia đình sản xuất hồ tiêu có lợi nhuận cao từ 200 - 400 triệu đồng/năm. Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động ngày được nâng cao.

Đảng bộ hoạt động trong Công ty cổ phần nhưng đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, bám sát đường lối phát triển kinh tế xã hội của địa phương để phối hợp cùng Hội đồng quản trị đưa ra những phương hướng hoạt động có hiệu quả, sát thực tế, đúng đường lối của Đảng.

-Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, tổ chức Hội nghị người lao động từ đơn vị lên Công ty để người lao động tham gia quản lý doanh nghiệp, tham gia ký kết thỏa ước lao động tập thể, thảo luận nội quy lao động và xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện theo đúng luật lao động..

- Công tác thực hiện chế độ chính sách cho người lao động đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ theo quy định Bộ luật lao động và Luật BHXH.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban giám đốc Công ty đã chủ động tạo mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương các cấp và đã nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền địa phương từ Ủy ban nhân dân tỉnh đến các sở ban ngành trong tỉnh Phú Yên và huyện Tây Hòa. Đảng ủy - Ủy Ban nhân dân xã Sơn Thành Tây đã cùng Công ty thực hiện tốt quy chế phối hợp, giúp Công ty hoàn thành kế hoạch năm 2013.

- Cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý của Công ty có năng lực và trình độ nhất định để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; luôn luôn đoàn kết, năng động, sáng tạo trong quá trình quản lý điều hành; không ngừng học tập và nâng cao năng lực chuyên môn để phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế toàn cầu. Cán bộ quản lý đã chủ động tiếp cận thị trường, nắm bắt thông tin nhanh, nhạy bén, chủ động sáng tạo trong quá trình chỉ đạo sản xuất và kinh doanh nên đã mang lại hiệu quả tốt.

- Ban giám đốc đã chỉ đạo sản xuất đạt hiệu quả cao. Người lao động đã tuân thủ kế hoạch sản xuất và quy trình kỹ thuật. Điều đặc biệt quan trọng là qua quá trình được đào tạo và huấn luyện chương trình GLOBAL G.A.P từ cán bộ đến người lao động đều nhận thức tốt về việc sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật an toàn trong sản xuất, sản xuất ra sản phẩm sạch an toàn cho người tiêu dùng. Việc phân công, phân định chức năng nhiệm vụ của các phòng ban, của đơn vị rõ ràng, hợp lý bên cạnh cơ chế khoán tiền lương theo hiệu quả công việc đã tạo động lực tốt để mọi cá nhân phát huy hết năng lực, toàn tâm, toàn ý trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trong năm 2013, qua đúc rút kinh nghiệm, Ban giám đốc đã điều hành bộ máy quản lý chỉ đạo đầu tư nâng tỉ trọng thành phẩm và thu hoạch đạt chất lượng tốt. Trong vụ tiêu 2013, tỉ lệ thành phẩm nâng lên 10% và chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn, đem lại lợi nhuận tăng bình quân trên 6 triệu đồng/ha.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Ổn định sản xuất theo hướng thâm canh, tăng năng suất cây trồng.
- Với cây trồng chính là Hồ tiêu, đi sâu thâm canh, ổn định vườn cây, tăng năng suất và sản lượng, tiến tới năm 2015 đăng ký thương hiệu hồ tiêu Sơn Thành.
- Ổn định các vùng theo quy hoạch cây trồng, chú trọng đầu tư để tăng lợi nhuận trên diện tích canh tác.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị :

1.1/Thành viên và cơ cấu HĐQT: HĐQT có 5 thành viên:

- Bà Trần Thị Minh Thư Chủ tịch HĐQT Được Tổng Công ty cà phê Việt Nam giao quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty là 689.716 cổ phần chiếm 68,97% CP có quyền biểu quyết. .

Cổ phần cá nhân: 4.583 cổ phần chiếm 0,46% CP có quyền biểu quyết.

- Ông Văn Kim Minh UV HĐQT nắm giữ 1.234 cổ phần tương đương 0,12%
- Ông Đặng Như Tuấn UV HĐQT nắm giữ 2.659 cổ phần tương đương 0,27%
- Ông Bùi Văn Trữ UV HĐQT nắm giữ 4.413 cổ phần tương đương 0,44 %
- Ông Trần Văn Minh UV HĐQT nắm giữ 300 cổ phần tương đương 0,03%

4169-C
TY
AN
AFE
HÀNH
PHU Y

Có 2 thành viên HĐQT độc lập không điều hành là Ông Bùi Văn Trữ và Ông Trần Văn Minh.

1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT : Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm HĐQT họp 10 lần, các cuộc họp đều có sự tham gia đầy đủ của các thành viên, HĐQT đã bám sát Nghị quyết ĐH cổ đông và triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội sát thực tế. HĐQT đã thực hiện tốt chức năng kiểm tra và giám sát mọi hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý điều hành.

1.4. Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

2 thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã hoạt động tích cực, tham gia thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của HĐQT.

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

-Các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

+Bà Trần Thị Minh Thư

+Ông Văn Kim Minh

+Ông Đặng Như Tuấn

+Ông Trần Văn Minh

-Thành viên HĐQT tham gia chương trình về quản trị công ty trong năm:

+Ông Trần Văn Minh

2. Ban kiểm soát:

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 3 thành viên gồm:

-Ông Phùng Quang Đàn-Trưởng ban-

Sở hữu 1.500 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 0,15%

-Ông Phan Giang - thành viên-

sở hữu 1.659 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 0,17%

-Ông Vũ Chí Bột – thành viên

Sở hữu 1.106 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 0,11%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát: trong năm đã họp 5 lần, mỗi quý một lần và một lần họp để chuẩn bị các nội dung cho kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hàng quý sau khi Công ty hoàn chính báo cáo tài chính trình HĐQT, BKS thì BKS họp để các thành viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao trong quý và kiểm tra cụ thể báo cáo của Công ty. Các cuộc họp được tổ chức đạt chất lượng, đáp ứng đúng yêu cầu nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban giám đốc:

3.1. Về tiền lương:

-Bà Trần Thị Minh Thư – Chủ tịch HĐQT – Giám đốc

trả lương theo hệ số tiền lương 5,98

-Ông Văn Kim Minh – Phó giám đốc – UV HĐQT trả lương hệ số 4,99

-Ông Đặng Như Tuấn – Kế toán trưởng – UV HĐQT trả lương hệ số 4,66

-Ông Phùng Quang Đàn – trưởng Ban kiểm soát – trưởng phòng SX-KD

trả lương hệ số 3,89 cộng phụ cấp 0,3

-Ông Phan Giang – thành viên BKS – đội trưởng - trả lương hệ số 3,7 cộng phụ cấp 0,2

Ngoài khoản tiền lương của các thành viên kiêm nhiệm trong ban quản lý điều hành, ban giám đốc thì tất cả các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được hưởng thù lao 5% trên

tổng lợi nhuận hàng năm. Số tiền trích được chia đều cho 8 thành viên HĐQT và BKS. Năm 2013 được nhận của năm 2012 là 20.485.019 đồng và mỗi thành viên được nhận thù lao là 2.560.627 đồng.

Ngoài các khoản lương và thù lao trên, các thành viên HĐQT, BKS, ban giám đốc không có khoản thù lao hay lợi ích nào khác.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

PHẦN THỨ HAI: BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần thị Minh Thư	Chủ tịch	10	100%	
2	Văn Kim Minh	Ủy viên	10	100%	
3	Đặng Như Tuấn	Ủy viên	10	100%	
4	Bùi Văn Trữ	Ủy viên	10	100%	
5	Trần Văn Minh	Ủy viên	5	100%	TV mới bầu kỳ đại hội tháng 6/2013

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

- Giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện các mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà HĐQT đã giao. Việc cụ thể hóa các mục tiêu kế hoạch bằng các chương trình, kế hoạch chỉ đạo hàng tháng.

- Giám sát, chỉ đạo giám đốc trong quá trình kinh doanh đúng pháp luật, đúng điều lệ và các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT hàng tháng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT : Không có

II. CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2013	25/01/2013	Họp thường kỳ triển khai KH tháng 2
2	02/2013	10/04/2013	Họp thường kỳ triển khai KH tháng 5
3	03/2013	31/05/2013	Họp thường kỳ triển khai KH tháng 6
4	04/2013	10/06/2013	Họp bất thường triển khai KH Đại hội
5	05/2013	14/06/2013	Họp bất thường triển khai KH Đại hội
6	06/2013	18/06/2013	Họp bầu các chức danh sau Đại hội
7	07/2013	20/08/2013	Họp thường kỳ triển khai KH tháng 9
8	08/2013	24/09/2013	Họp thường kỳ triển khai KH tháng 10
9	09/2013	15/11/2013	Họp thường kỳ triển khai KH tháng 12
10	10/2013	20/12/2013	Họp phê duyệt KH năm 2014
	<u>Số Quyết định</u>		

1	01	26/01/2013	Phê duyệt tăng tài sản cố định
2	02	08/04/2013	Phê duyệt tổng quỹ tiền lương năm 2013
3	03	02/05/2013	Về việc đầu tư XD CB hệ thống mương cấp 1
4	04	08/05/2013	Phê duyệt dự toán hệ thống mương cấp 1
5	05	10/05/2013	Chỉ định đv TC hệ thống mương C1-ông Linh
6	06	10/05/2013	Chỉ định đv TC h/thống mC1-DN chiến thắng lợi
7	07	18/06/2013	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT – Giám đốc công ty
8	08	18/06/2013	Bổ nhiệm Phó giám đốc ông Văn Kinh Minh
9	09	18/06/2013	Bổ nhiệm kế toán trưởng
10	10	24/06/2013	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận 2012
11	11	24/06/2013	Trích thù lao HĐQT – BKS 2012
12	12	01/07/2013	Phê duyệt tăng tài sản cố định
13	13	21/08/2013	Chi trả cổ tức từ lợi nhuận 2012
14	14	21/08/2013	Phê duyệt dự toán của DA lắp máy CB tiêu trắng
15	15	21/08/2013	V/v sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động công ty
16	16	01/10/2013	Phê duyệt tăng TSCĐ : máy chế biến tiêu trắng
17	17	01/10/2013	Phê duyệt tăng TSCĐ : Máy sấy tiêu
18	18	21/10/2013	Điều chỉnh trụ sở làm việc và ngành nghề KD
19	19	21/10/2013	Phê duyệt tăng TSCĐ: máy chế biến tiêu
20	20	24/10/2013	Đầu tư dự án đường dây hạ áp đội 2
21	21	01/11/2013	Chỉ định Ct tư vấn, lập BCKTKT đường dây đ 2
22	22	18/11/2013	Chỉ định đv thẩm tra hồ sơ KSTK đường dây đ2
23	23	18/11/2013	Đầu tư xây dựng nhà nghỉ bán hàng
24	24	20/11/2013	Phê duyệt dự toán KP nhà nghỉ bán hàng
25	25	21/11/2013	Chỉ định đơn vị thi công nhà nghỉ bán hàng
26	26	30/11/2013	Phê duyệt thiết kế – dự toán đường dây đội 2
27	27	30/11/2013	Chỉ định ĐV nhận thầu thi công đường dây đội 2
28	28	30/11/2013	Phê duyệt tăng TSCĐ đường dây hạ áp đội 2
29	29	30/12/2013	Phê duyệt tăng TSCĐ nhà nghỉ bán hàng
30	30	30/12/2013	V/v phê duyệt xếp hạng doanh nghiệp
31	31	31/12/2013	Tạm trích lập quỹ khen thưởng – phúc lợi

III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG: Không có

IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN: Không có

V. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: không có.



Trần Thị Minh Thư